

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST

Ngày: 19/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Nghi và ông Hoàng Anh Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 03/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Â, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1995 tại thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Không. Nơi cư trú: Khu phố 2, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Q và bà Trần Thị H; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/10/2012: Bị Công an Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, Tạm giam từ ngày 22/11/2022 đến nay. Theo Lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Mỹ Chi, sinh năm 1971. Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, Nguyễn Quang Â đi chơi game trên đường T, thành phố Đ có bắt chuyện làm quen với một nam thanh niên lạ mặt.

Biết nam thanh niên đó bán ma túy nên A đã hỏi mua của thanh niên đó 1.000.000 đồng ma túy với số lượng 20 viên, loại hồng phiến. Sau đó, A bắt xe đến nhà chị gái là Nguyễn Phương Mỹ C và ở lại nhà chị C (ở thôn Thọ Sơn, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch). A cất giấu ma túy trong ba lô và để trong phòng ngủ. Đến khoảng 14 giờ ngày 20/11/2022, A mang theo một viên ma túy đi học lái xe tại trường Cao Đẳng kỹ thuật Công nông nghiệp Quảng Bình ở thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/11/2022, A mang theo 19 viên ma túy còn lại cất giấu trong ba lô trước đó, điều khiển xe mô tô BKS 74F7-9992 loại xe Jupiter đến ngôi nhà hoang tại thôn T, xã Q, huyện Quảng Trạch để sử dụng ma túy. Khi A lấy 19 viên ma túy mang theo để trong một chiếc xô nhựa có sẵn trong nhà hoang có sẵn chuồng A bị sử dụng thì bị lực lượng chiến sĩ Đồn Biên phòng Ròn phát hiện bắt quả tang và thu giữ 19 viên ma túy nói trên.

Tại Bản kết luận giám định số 1283/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận như sau:

Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,828g (một phẩy tám trăm hai mươi tám gam).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý các vật chứng gồm:

- Thu giữ 19 viên ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,828g. Khối lượng còn lại sau giám định là 1,65g, ký hiệu A, được đặt trong 1 Phong bì dán kín, trên ghi nội dung “1283/KL-KTHS”, niêm phong các chữ ký của người tham gia niêm phong.
- Thu giữ 01 vỏ bao gói;
- Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, model FPT BUK B158, Imel 1980027002594304, đã qua sử dụng;
- Thu giữ 01 Căn cước công dân số 046095006813 mang tên Nguyễn Quang A, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021.
- Thu giữ và trả lại 01 xe mô tô BKS 74F7-9992, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu đỏ đen đã qua sử dụng cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Mỹ C.

Cáo trạng số 11/CT-VKSQT ngày 21 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang A từ 24-30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,65g, ký hiệu A (ma túy), được đặt trong 1 Phong bì dán kín, trên ghi nội dung “1283/KL-KTHS”; 01 vỏ bao gói; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, model FPT BUK B158, Imel1: 980027002594304 đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Â: 01 Căn cước công dân số 046095006813 mang tên Nguyễn Quang Â, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Â đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình vào ngày 17/11/2022, Nguyễn Quang Â đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,828 gam chất ma túy (loại Methamphetamine).

“Methamphetamine nằm trong Danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ”.

Chất Methamphetamine là một trong những chất ma túy rất độc hại do Nhà nước trực tiếp quản lý, mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Â đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây sự bức xúc đối với nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần, đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại về tệ nạn ma túy nhưng để nhằm mục đích phục vụ nhu cầu ăn chơi của bản thân mà bị cáo đã bất chấp tàng trữ ma túy để sử dụng dần.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/10/2012: Bị Công an Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục phạm tội. Xét thấy hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô BKS 74F7-9992, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu đỏ đen, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã xác minh trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Mỹ C theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 1,65g, ký hiệu A (ma túy), được đặt trong 1 Phong bì dán kín, trên ghi nội dung “1283/KL-KTHS”, niêm phong các chữ ký của người tham gia niêm phong là vật cấm lưu hành nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy; đối với 01 vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, model FPT BUK B158, Imel 1: 980027002594304 đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

Đối với Căn cước công dân số 046095006813 mang tên Nguyễn Quang Â, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021 là giấy tờ tùy thân của bị cáo Nguyễn Quang Â nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang Â phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Â phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Â 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/11/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quang Â với thời hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/5/2023) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 1,65g, ký hiệu A (ma túy), được đặt trong 1 Phong bì dán kín, trên ghi nội dung “1283/KL-KTHS”; 01 vỏ bao gói; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, model FPT BUK B158, Imel1: 980027002594304 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Â: 01 Căn cước công dân số 046095006813 mang tên Nguyễn Quang Â, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 01/3/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang Â phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/5/2023).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Phương

